

Bản án số: 42/2021/HSST
Ngày 05-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Võ Ngọc Công

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Từ Anh Tuấn.
2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hồng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Ông Trần Trọng An, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 543/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Hồ Thanh D, sinh năm 1983 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: Số 24B, tổ B, khu phố B Th 2, phường B A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Nhân viên; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Hồ Văn M, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị Kim Ph, sinh năm 1961; bị cáo có 02 anh chị ruột, lớn sinh năm 1978, nhỏ sinh năm 1981; bị cáo có vợ tên Trang Ngọc C, sinh năm 1987, bị cáo có 02 con ruột, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 22/12/2020 cho đến nay, có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Thái Thanh T, sinh năm 1998 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp: Bà Thái Thị Thanh Ph, sinh năm 1975; thường trú: Số 42/2A khu phố B, thị trấn H M, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

2. Chị Trang Ngọc C, sinh năm 1987; thường trú: Số 24B, tổ B, khu phố B Th 2, phường B A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Phan Văn B; địa chỉ: Số 12/18B khu phố T Ph, phường T B, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

*** Người tham gia tố tụng khác:**

- Người chứng kiến: Anh Hoàng Văn Th và anh Hồ Văn Th; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân Hồ Thanh D có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 được Sở giao thông Vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 06/11/2015.

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 26/3/2020, Hồ Thanh D điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave màu xanh đen, biển số 61N7-7802 chở theo vợ là chị Trang Ngọc C từ đường DT743 theo hướng từ ngã ba S L Ô về cầu vượt T V để về nhà tại phường B A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương. Khi D điều khiển xe mô tô biển số 61N7-7802 đi đến giao lộ ngã ba đường DT743A và đường Ch Th thuộc khu phố B Th 2, phường B A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương, đến đây D bật đèn tín hiệu xi nhan bên trái và điều khiển xe mô tô biển số 61N7-7802 chuyển hướng rẽ trái để vào đường Ch Th, trong lúc chuyển hướng từ lề phải sang lề trái qua được $\frac{3}{4}$ phần đường bên lề trái do thiếu chú ý quan sát, không nhường đường cho các phương tiện đi ngược chiều nên xe mô tô biển số 61N7-7802 của Hồ Thanh D đã va chạm với xe mô tô hiệu Suzuki Raider, màu đỏ đen, biển số 50Y1-533.39 do anh Thái Thanh T điều khiển (không có giấy phép lái xe theo quy định) lưu thông theo chiều ngược lại dẫn đến tai nạn giao thông.

Hậu quả: Anh Thái Thanh T chết tại chỗ, chị Trang Ngọc C bị thương ở chân phải, Hồ Thanh D bị thương tích nhẹ, 02 xe mô tô biển số 61N7-7802 và xe mô tô biển số 50Y1-533.39 bị hư hỏng.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) mô tô hiệu Honda Wave màu xanh đen, biển số 61N7-7802 và 01 (một) mô tô hiệu Suzuki Raider, màu đỏ đen, biển số 50Y1-533.39.

* Căn cứ Kết luận giám định pháp y tử thi số: 254/PC09-GDPY ngày 02/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận nguyên nhân tử vong của Thái Thanh Tùng là do chấn thương sọ não,

* Căn cứ biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông vào lúc 21 giờ 30 phút ngày 26/3/2020 tại đường DT743A giao đường Ch Th, khu phố B Th 2, phường B A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương thể hiện như sau:

1. Hiện trường của đoạn đường nơi xảy ra tai nạn: Là ngã ba giao nhau, mặt đường được trải nhựa, tầm nhìn không bị che khuất. Đoạn đường tai nạn trên đường DT743A có kẻ sơn đứt quãng, chia làm 02 phần đường. Phần đường tai nạn có kẻ sơn đứt quãng chia 02 làn đường, kích thước là 3,80m và 3,50m.

2. Ghi nhận sự việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: (1) xe mô tô biển số 50Y1-533.39, (2) vết cày (1), (3) vết miếng xe vớ (1), (4) xe mô tô biển số 61N7-7802, (5) vết cày gác chân trước bên trái (4), (6) vết cày đầu tay cầm lái bên trái (4), (7) vết máu nạn nhân, (8) nạn nhân nằm sấp, (9) góc ngã ba, (10) đầu vạch sơn kẻ đường, (11) trụ điện số 28, (12) vạch kẻ dành cho người đi bộ.

3. Xác định điểm mốc và một số các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn: Lấy (9) (10) (11) làm điểm mốc. Lấy mép đường hướng từ trạm thu phí Bình Thắng về ngã ba S L Ô làm chuẩn.

4. Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

- (1) Sau tai nạn xe nằm ngã nghiêng bên trái, đầu xe hướng về trạm thu phí Bình Thắng, đuôi xe hướng về ngã ba S L Ô. Trục bánh xe trước cách mép chuẩn kích thước 3,70m, trục bánh xe sau cách mép chuẩn kích thước 3,70m, cách đầu nạn nhân (8) kích thước 1,50m, cách trục bánh xe sau (4) kích thước 1,90m.

- (2) Sau tai nạn đầu vết cày hướng về trạm thu phí B Th, cách mép chuẩn kích thước 3,90m, cách gác chân trước bên trái (1) kích thước 3,70m.

- (3) Sau tai nạn nằm hướng về trạm thu phí B Th, cách mép chuẩn kích thước 3,90m, cách đầu (2) kích thước 0,40m.

- (4) Sau tai nạn xe nằm ngã nghiêng, bên trái đầu xe hướng về ngã ba S L Ô, đuôi xe hướng về trạm thu phí B Th, trục bánh trước cách mép chuẩn kích thước 3,90m, cách (10) kích thước 5,70m, cách tâm máu (7) kích thước 0,60m. Trục bánh sau xe cách mép chuẩn kích thước 3,40m, cách (11) kích thước 6,80m.

- (5) Sau tai nạn đầu vết cày hướng về trạm thu phí B Th, cách mép chuẩn kích thước 4,90m, cách gác chân trước bên trái (4) kích thước 8,00m, cách (9) kích thước 4,20m.

- (6) Sau tai nạn đầu vết cày hướng về trạm thu phí B Th, cách mép chuẩn kích thước 5,20m, cách đầu tay cầm lái bên trái (4) kích thước 7,00m.

- (7) Sau tai nạn tâm vết máu hướng về đường từ ngã ba S L Ô về trạm thu phí B Th, cách mép chuẩn kích thước 4,40m.

- (8) Sau tai nạn nạn nhân nằm sấp, đầu hướng về ngã ba S L Ô, cách mép chuẩn kích thước 2,20m, hai chân hướng về trạm thu phí B Th, chân trái cách mép chuẩn kích thước 2,60m, chân phải cách mép chuẩn kích thước 2,20m, nạn nhân dài 1,70m.

* Tại bản Kết luận giám định số 65/GĐCH-PC09 của Phòng Kỹ thuật Công an tỉnh Bình Dương về việc xác định điểm va chạm giữ hai phương tiện xe mô tô hiệu Honda Wave màu xanh đen, biển số 61N7-7802 và xe mô tô hiệu Suzuki Raider, màu đỏ đen, biển số 50Y1-533.39 chiếu trên mặt đường và cơ chế hình thành dấu vết kết luận cụ thể như sau:

1. Dấu vết va chạm giữ xe mô tô hai bánh biển số 61N7-7802 và xe mô tô hai bánh biển số 50Y1-533.39 là:

- Dấu vết trượt xước mặt trái lốp, mất sơn màu đỏ và vỡ khuyết cạnh trái vành bánh trước xe mô tô biển số 50Y1-533.39, có chiều từ ngoài vào trục, ngược chiều chuyển động tiến của bánh xe phù hợp với dấu vết vỡ, hằn kim loại, bám dính chất màu đỏ ở góc trước bên phải đầu máy, chân phanh và mặt bên phải bình xăng con xe mô tô biển số 61N7-7802, có chiều từ phải sang trái, từ trước về sau.

- Dấu vết trượt xước ở mặt phải lốp bánh trước, mặt trước ngoài phuộc trước bên phải và đầu phải trục bánh trước xe mô tô biển số 50Y1-533.39 phù hợp với dấu vết trượt xước mặt phải đuôi về và cạnh phải vành bánh trước, vỡ ốp nhựa đầu trên phuộc trước bên phải, trượt xước bám dính chất màu đen ở đầu bu lông gắn cố định về chắn bùn bánh trước vào chằng ba xe mô tô biển số 61N7-7802 có chiều từ phải qua trái, từ trước về sau.

- Dấu vết trượt xước, bám dính màng màu xanh ở ốp nhựa đầu đèn phía trước xe mô tô biển số 50Y1-533.39, có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước mất sơn màu xanh ở mặt dưới ốp nhựa đèn tín hiệu rẽ phải phía trước xe mô tô hai bánh biển số 61N7-7802 có chiều từ phải sang trái, từ trước về sau.

2. Cơ chế hình thành dấu vết trên các phương tiện là: Phần đầu xe mô tô biển số 50Y1-533.39 va chạm với phần bên phải của xe mô tô biển số 61N7-7802 lưu thông theo chiều trái phải của xe mô tô biển số 50Y1-533.39 (như mục I, phần V) làm hai xe mô tô đổ ngã qua trái, va chạm với mặt đường tạo ra vết trên hai phương tiện.

3. Vị trí va chạm giữa mô tô hai bánh biển số 61N7-7802 và xe mô tô hai bánh biển số 50Y1-533.39 chiếu xuống mặt đường là khu vực trước đầu vết cày đánh số 5 (trên sơ đồ hiện trường), thuộc làn đường thứ 2, phần đường bên phải (tính từ mép đường chuẩn).

* Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 1072/TgT/2020 ngày 20/11/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Trang Ngọc C là 18%.

Quá trình điều tra bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định pháp y tử thi số: 254/PC09-GĐPY ngày 02/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; Kết luận giám định số 65/GĐCH-PC09 của Phòng Kỹ thuật Công an tỉnh Bình Dương về việc xác định điểm va chạm giữ hai phương tiện, Kết luận giám định pháp y về thương tích số 1072/TgT/2020 ngày 20/11/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai và Biên bản khám nghiệm hiện trường.

Cáo trạng số: 20/CT-VKS ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Hồ Thanh D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An trong phân tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Hồ Thanh D từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng.

* Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) mô tô hiệu Honda Wave màu xanh đen, biển số 61N7-7802 là của bị cáo Hồ Thanh D mua lại của anh Phan Văn B nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D A đã trả lại cho bị cáo D.

- Đối với 01 (một) mô tô hiệu Suzuki Raider, màu đỏ đen, biển số 50Y1-533.39 là của bà Thái Thị Thanh Ph (mẹ ruột bị hại) nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D A đã trả lại cho ông Ph.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Hồ Thanh D đã thỏa thuận bồi thường cho đại diện hợp pháp cho bị hại là bà Thái Thị Thanh Ph 20.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp cho bị hại Ph không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự đồng thời bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ lời khai của bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người chứng kiến, kết luận giám định tử thi, kết luận giám định về việc xác định điểm va chạm giữ hai phương tiện, biên bản khám nghiệm hiện trường và chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 26/3/2020, Hồ Thanh D điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave màu xanh

đen, biển số 61N7-7802 chở theo vợ là chị Trang Ngọc C từ đường DT743 theo hướng từ ngã ba S L Ô về cầu vượt T V để về nhà tại phường B A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương. Do thiếu chú ý quan sát, không nhường đường cho các phương tiện đi ngược chiều nên phần xe bên phải xe biển số 61N7-7802 của D đã va chạm với xe mô tô hiệu Suzuki Raider, màu đỏ đen, biển số 50Y1-533.39 do anh Thái Thanh T điều khiển dẫn đến tai nạn giao thông, làm anh T chết tại hiện trường, chị C bị thương tích 18%.

[3] Như vậy, hành vi của bị cáo Hồ Thanh D do thiếu chú ý quan sát, chuyển hướng không nhường đường cho xe đi ngược chiều gây tai nạn giao thông dẫn đến hậu quả nghiêm trọng đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ, là nguyên nhân chính gây tai nạn giao thông, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Cáo trạng số: 20/CT-VKS ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Hồ Thanh D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, hành vi chuyển hướng không nhường đường cho xe đi ngược chiều gây tai nạn giao thông dẫn đến tai nạn giao thông gây hậu quả nghiêm trọng của Hồ Thanh D là nguy hiểm, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe và tính mạng con người được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; sự việc xảy ra có một phần lỗi của bị hại không làm chủ tốc độ khi điều khiển xe mô tô, không có giấy phép lái xe đồng thời đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là quân nhân xuất ngũ, có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt thể hiện bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự và lao động chính gia đình, đang nuôi 02 con nhỏ đồng thời trong thời gian đi nghĩa vụ quân sự cũng như tại địa phương bị cáo đã được tặng nhiều Giấy khen vì có thành tích xuất sắc trong quá trình công tác nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt:

- Về hình phạt chính: Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nghề nghiệp ổn định, có nơi cư trú rõ ràng, người đại diện hợp pháp của bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đồng thời bị cáo là lao động chính trong gia đình, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện đang nuôi các con nhỏ. Vì vậy, việc không cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian cũng không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm tại địa phương, nên quyết

định áp dụng loại hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “Người phạm tội còn có thể cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”. Tuy nhiên, áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời bị cáo là lao động chính trong gia đình, hiện nuôi các con trong độ tuổi đi học nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) mô tô hiệu Honda Wave màu xanh đen, biển số 61N7-7802 là của bị cáo Hồ Thanh D mua lại của anh Phan Văn B nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D A đã trả lại cho bị cáo D và đối với 01 (một) mô tô hiệu Suzuki Raider, màu đỏ đen, biển số 50Y1-533.39 là của bà Thái Thị Thanh Ph (mẹ ruột bị hại) nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D A đã trả lại cho bà Phượng nên không đặt ra xem xét.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Hồ Thanh D đã thỏa thuận bồi thường cho đại diện hợp pháp cho bị hại là bà Thái Thị Thanh Ph 20.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp cho bị hại Ph không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[11] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Thanh D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 02/2018/NĐ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Xử phạt bị cáo Hồ Thanh D 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân phường B A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Tuyên bố trả tự do cho bị cáo Hồ Thanh D ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo D không bị tạm giữ, bị bắt tạm giam về một tội phạm nào khác.

Trường hợp bị cáo Hồ Thanh D thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố

tình vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hồ Thanh D phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA